

## **BÁO CÁO**

### **Việc ban hành, hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở**

-----

Thực hiện Công văn số 2456-CV/BTCTU ngày 29/5/2023 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy “*về việc báo cáo việc ban hành, hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở*”, Ban Thường vụ Huyện ủy Tuy Phước báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### **I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

Đảng bộ huyện Tuy Phước có 61 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc gồm 18 đảng bộ, 44 chi bộ trực thuộc. Hiện nay, Ban Chấp hành cấp ủy cơ sở là 299 đồng chí, Ban Thường vụ là 66 đồng chí, Bí thư là 58 đồng chí.

Ngay sau Đại hội Đảng nhiệm kỳ 2020 – 2025, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc đã xây dựng được Quy chế làm việc theo Điều lệ Đảng, hướng dẫn của Trung ương và của Huyện ủy; đa số cấp ủy, tổ chức Đảng đã bám sát quy chế, tổ chức phân công, phân nhiệm đối với tập thể cấp ủy và từng ủy viên; đã xây dựng được chương trình công tác và chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hằng năm. Các cấp ủy, chi bộ trực thuộc trong lãnh đạo, chỉ đạo luôn bám sát và thực hiện theo nghị quyết, quy chế làm việc, tuân thủ nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, phát huy dân chủ, nâng cao trách nhiệm cá nhân, giữ gìn đoàn kết thống nhất trong nội bộ, tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Nhìn chung, các tổ chức cơ sở đảng đều giữ vững nền nếp sinh hoạt, nội dung sinh hoạt theo quy định. Hầu hết các cấp ủy đều có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm, tích cực học tập, thực hiện tốt nhiệm vụ của người cán bộ, đảng viên và nhiệm vụ chính trị được phân công.

#### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

##### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

Xây dựng và thực hiện tốt Quy chế làm việc của cấp ủy là việc làm quan trọng, có ý nghĩa quyết định đối với việc nâng cao chất lượng hoạt động của một tổ

chức đảng, nhằm thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, đảm bảo vai trò lãnh đạo tập thể của cấp ủy, phát huy tốt trách nhiệm cá nhân cấp ủy viên, nhất là người đứng đầu và giải quyết tốt các mối quan hệ công tác. Với nhận thức trên, ngay sau Đại hội Đảng cấp cơ sở nhiệm kỳ 2020 – 2025, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo các cấp ủy căn cứ Điều lệ Đảng, các quy định của Trung ương để ban hành Quy chế làm việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao<sup>1</sup> và thẩm quyền ban hành<sup>2</sup>.

Ban Thường vụ Huyện ủy đã thành lập tổ giám sát để giám sát việc thực hiện quy trình xây dựng và triển khai quy chế làm việc của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc<sup>3</sup>. Sau giám sát, Ban Thường vụ Huyện ủy nhận thấy một số cấp ủy chưa quan tâm đúng mức việc xây dựng, ban hành quy chế làm việc, một số nội dung trong quy chế không đúng quy định của Đảng, Nhà nước, không phù hợp với tổ chức, bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức cơ sở đảng hoặc không thực hiện đúng Quy chế đã đề ra; không xác định rõ giữa trách nhiệm, quyền hạn của tập thể cấp ủy và ban thường vụ cấp ủy. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên là do nhận thức chưa đầy đủ đối với việc xây dựng và thực hiện quy chế làm việc; trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện quy chế làm việc chưa cao; công tác điều hành, phân công nhiệm vụ theo ý chủ quan....

Với những hạn chế trên, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo Ban Tổ chức Huyện ủy ban hành mẫu quy chế làm việc<sup>4</sup>.

## **2. Kết quả đạt được**

### **2.1. Việc xây dựng quy chế làm việc của cấp ủy**

- Về quy trình xây dựng quy chế làm việc, nhìn chung các cấp ủy đã thực hiện theo trình tự sau:

<sup>1</sup> Quy định số 127-QĐ/TW ngày 01/3/2018 của Ban Bí thư “quy định về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở xã, phường, thị trấn”;

Quy định số 97-QĐ/TW ngày 22/3/2004 của Ban Bí thư (khóa IX) “quy định về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp”;

Quy định số 98-QĐ/TW ngày 22/3/2004 của Ban Bí thư (khóa IX) “quy định về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan”;

Quy định số 164-QĐ/TW ngày 15/4/2006 của Ban Bí thư “quy định về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ trong hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã”;

Quy định số 170-QĐ/TW ngày 07/3/2013 của Ban Bí thư “quy định chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp tư nhân”;

Quy định số 287-QĐ/TW ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư “quy định về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước” (nay là quy Quy định số 48-QĐ/TW ngày 20/12/2021 của Ban Bí thư).

<sup>2</sup> Quy định số 66-QĐ/TW ngày 06/02/2017 của Ban Bí thư “quy định về thể loại, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản của Đảng”.

<sup>3</sup> Giám sát Đảng ủy xã Phước Quang, Phước Hưng, Phước Thắng, TT.Tuy Phước, TT.Diêu Trì; chi bộ phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, chi bộ Ngân hàng chính sách – xã hội, Đảng bộ Công ty cổ phần Bicem.

<sup>4</sup> Công văn số 73-CV/BTCHU ngày 27/4/2021 của Ban Tổ chức Huyện ủy về ban hành mẫu quy chế làm việc.



+ Bước 1: Ngay sau Đại hội Đảng, Bí thư cấp ủy phân công bộ phận tham mưu, giúp việc dự thảo quy chế làm việc. Tổ chức họp Ban Thường vụ (nếu có), Ban Chấp hành cấp ủy, làm việc với các đoàn thể lấy ý kiến góp ý. Hoàn chỉnh dự thảo, trình cấp ủy cấp trên xem xét, cho ý kiến.

+ Bước 2: Chính sửa, hoàn thiện dự thảo quy chế làm việc và trình Ban Chấp hành thông qua.

+ Bước 3: ban hành quy chế làm việc.

+ Bước 4: Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi, điều chỉnh từ Điều lệ Đảng và các quy chế, quy định của Trung ương, của cấp trên, cấp ủy nghiên cứu các nội dung thay đổi để điều chỉnh, bổ sung kịp thời.

Hàng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế, uốn nắn việc làm chưa đúng và xử lý kỷ luật đối với các trường hợp vi phạm quy chế.

- Về số lượng quy chế đã ban hành, sửa đổi

+ Đối với các Đảng ủy xã – thị trấn: Từ đầu nhiệm kỳ 2020 - 2025 đến nay, 13 Đảng ủy xã – thị trấn đã 03 lần ban hành, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc, cụ thể:

Sau khi có quyết định chuẩn y BCH, BTV, các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy xã (nhiệm kỳ 2020 – 2025), các Đảng ủy đã ban hành quy chế làm việc và gửi các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện.

Thực hiện công văn số 73-CV/BTCHU ngày 27/4/2021 của Ban Tổ chức Huyện uỷ về ban hành mẫu quy chế làm việc, các Đảng ủy sửa đổi và ban hành quy chế làm việc.

Thực hiện Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, các Đảng ủy tiếp tục sửa đổi và ban hành quy chế làm việc.

+ Đối với các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, ngay từ đầu nhiệm kỳ 2020 – 2025, các cấp ủy đã căn cứ Điều lệ Đảng, chức năng, nhiệm vụ của Đảng bộ, chi bộ theo quy định để ban hành quy chế làm việc phù hợp. Đến nay, chưa có cấp ủy sửa đổi quy chế làm việc.

## ***2.2. Nội dung chủ yếu của quy chế làm việc***

- Về đối tượng, phạm vi

Tại Điều 1, quy chế làm việc của các cấp ủy xác định nguyên tắc, trách nhiệm, quyền hạn, chế độ và lề lối làm việc của tập thể cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy (nếu có), cá nhân ủy viên cấp ủy và các bộ phận tham mưu, giúp việc cấp ủy.

*- Về thực hiện nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, phân cấp của tập thể và cá nhân trong cấp ủy cơ sở*

Các điều, khoản trong Quy chế làm việc của các cấp ủy cơ bản bảo đảm tính khoa học, tuân thủ các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách và phù hợp với các quy định của cấp trên. Khi xây dựng quy chế, cấp ủy đã căn cứ vào quy chế mẫu và cụ thể hóa để phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

Nội dung quy chế đã xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn của tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực cấp ủy và trách nhiệm, quyền hạn cá nhân của các ủy viên cấp ủy, nhất là của bí thư, các phó bí thư, lãnh đạo tổ chức chính quyền ở địa phương. Nội dung Quy chế làm việc cũng quy định rõ sự lãnh đạo của Đảng trong các lĩnh vực xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ quan, đơn vị, địa phương; phân rõ trách nhiệm lãnh đạo và điều hành giữa cấp ủy và chính quyền; phát huy tính chủ động, sáng tạo của chính quyền trong tổ chức điều hành các hoạt động xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở cơ quan, đơn vị, địa phương.

Sau khi ban hành Quy chế làm việc, các cấp ủy đã xây dựng và ban hành Chương trình làm việc toàn khóa, chương trình làm việc hằng năm; phân công nhiệm vụ cho cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, bí thư, các phó bí thư cấp ủy phụ trách từng lĩnh vực, địa bàn; định kỳ, đột xuất báo cáo cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy những vấn đề cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo.

Nhìn chung, quy chế làm việc của các cấp ủy đã thể hiện chức năng lãnh đạo toàn diện của Đảng trên tất cả các phương diện, từ các lĩnh vực trong đời sống xã hội, đến các tổ chức trong hệ thống chính trị. Đồng thời, phân định một cách rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cá nhân và tập thể; chức năng lãnh đạo của Đảng với quản lý, điều hành của nhà nước; chức năng giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, tạo ra sự thống nhất về mặt nhận thức tư tưởng, tạo ra sự đồng thuận, tăng cường hiệu quả trong tổ chức và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị.

*- Về mối quan hệ công tác:*

+ Đối với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy



Các cấp ủy cơ sở chịu sự lãnh đạo thường xuyên, toàn diện của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy trực tiếp về công tác xây dựng Đảng và việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương. Các cấp ủy chuẩn bị, tổ chức quán triệt, vận dụng, cụ thể hóa và triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo và xin ý kiến Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền và những vấn đề mới nảy sinh ở địa phương; báo cáo kịp thời những vấn đề về công tác tổ chức, cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

Mối quan hệ giữa các cấp ủy với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy là mối quan hệ phối hợp thực hiện nhiệm vụ xây dựng Đảng.

+ Đối với chính quyền cùng cấp

Các cấp ủy lãnh đạo bằng chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, chương trình, công tác cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động Hội đồng nhân dân, quản lý, điều hành của ủy ban nhân dân theo đúng luật định.

+ Đối với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội cùng cấp

Lãnh đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, xây dựng tổ chức vững mạnh; chăm lo quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên, hội viên; thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước ở địa phương; định hướng những nội dung hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên và tình hình thực hiện ở địa phương.

+ Đối với các chi bộ trực thuộc

Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các chi bộ trực thuộc; kịp thời chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, uốn nắn những hạn chế, yếu kém trong quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng và chỉ đạo xử lý những vấn đề phức tạp nảy sinh. Đồng thời các chi bộ trực thuộc phải chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về toàn bộ nhiệm vụ ở chi bộ.

+ Đối với các tổ chức, cá nhân khác có mối quan hệ công tác với cấp ủy địa phương

Đối với công an – xã đội, Đảng ủy bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện, tuyệt đối của trên các nhiệm vụ trọng yếu của địa phương; phối hợp với Đảng ủy quân sự huyện, Đảng ủy công an huyện về lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng, quân sự



địa phương, an ninh, trật tự, quản lý cư trú trên đại bàn công tác, công tác cán bộ theo quy định.

Đối với các cơ quan, doanh nghiệp, các hợp tác xã, quỹ tín dụng trên địa bàn (nếu có), Đảng uỷ, Ban thường vụ Đảng uỷ lãnh đạo các doanh nghiệp, hợp tác xã, quỹ tín dụng trên địa bàn (nếu có) bằng chủ trương, chỉ thị, nghị quyết và thông qua các đảng viên giữ vị trí lãnh đạo chủ yếu trên các mặt: mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, tài nguyên, môi trường, sản xuất, kinh doanh trên cơ sở quy định của pháp luật, điều lệ, quy định của tổ chức đó.

- Về nguyên tắc, chế độ làm việc

Các cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, các quan hệ công tác theo Điều lệ Đảng và các quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, thống nhất của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo; đồng thời nêu cao tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của mỗi cá nhân, nhất là người đứng đầu. Thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát.

Quy chế làm việc đã quy định cụ thể chế độ làm việc của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy và công tác ban hành văn bản. Quy định chế độ hội, họp định kỳ và đột xuất; làm việc theo Chương trình công tác toàn khóa và hằng năm (có điều chỉnh, bổ sung khi cần thiết). Cấp ủy họp thường kỳ mỗi tháng 01 lần, họp bất thường khi cần. Nội dung, chương trình hội nghị cấp ủy do ban thường vụ chuẩn bị (nếu không có ban thường vụ, đồng chí bí thư, phó bí thư chuẩn bị). Điều hành hội nghị cấp ủy do đồng chí bí thư cấp ủy chủ trì và phân công. Hội nghị cấp ủy chỉ có giá trị khi có ít nhất 2/3 tổng số đảng ủy viên đương nhiệm tham gia. Các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định của cấp ủy phải có trên 1/2 tổng số cấp ủy viên biểu quyết tán thành mới có hiệu lực.

Quy định trách nhiệm của cấp ủy, ban thường vụ trong việc thông tin cho các đồng chí cấp ủy viên, các chi bộ trực thuộc và đảng viên trong toàn tổ chức đảng về nghị quyết, chỉ thị, kết luận và những chủ trương mới của Đảng, Nhà nước; những công tác trọng tâm của tổ chức đảng. Thường trực hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, thực hiện chế độ báo cáo về thường trực đảng ủy theo định kỳ hằng tháng, 3 tháng, 6 tháng, 1 năm và khi có yêu cầu.

Quy chế làm việc của các cấp ủy quy định hằng năm cấp ủy và từng cấp ủy viên phải tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo quy định, báo cáo kiểm



điểm; phải nêu cao chế độ tự phê bình và phê bình trong kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các tập thể, cá nhân; thực hiện chế độ phê bình, chất vấn, tham gia ý kiến vào các văn bản và những công việc cấp ủy, ban thường vụ đã chuẩn bị giải quyết giữa hai kỳ họp.

### ***2.3. Công tác tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện quy chế***

#### ***- Công tác tổ chức nghiên cứu, quán triệt***

Quy chế làm việc của cấp ủy được quán triệt và triển khai tại cuộc họp ban chấp hành mở rộng đến bí thư các chi bộ trực thuộc và kịp thời ban hành đến các chi bộ trực thuộc và cấp ủy viên. Qua đó, nâng cao nhận thức về xây dựng và thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp ủy là việc làm quan trọng, có ý nghĩa quyết định đối với việc nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng, nhằm thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm vai trò lãnh đạo tập thể của cấp ủy, phát huy trách nhiệm cá nhân cấp ủy viên, nhất là người đứng đầu và giải quyết tốt các mối quan hệ công tác.

#### ***- Triển khai thực hiện quy chế***

Quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, các cấp ủy đã bám sát quy chế, phân công nhiệm vụ cho từng ủy viên từ đó phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của tập thể; cá nhân; các nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách thực hiện nghiêm túc, duy trì tốt chế độ sinh hoạt cấp ủy và tổ chức đảng. Hàng năm, các cấp ủy đều ban hành và thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát đối với các chi bộ trực thuộc có nội dung liên quan đến việc phân công nhiệm vụ đảng viên, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ trong cấp ủy và đảng viên của chi bộ.

+ *Việc cụ thể hóa, biện pháp triển khai, tổ chức thực hiện, sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, cấp trên và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, chi bộ.*

Ngay từ đầu nhiệm kỳ 2020 – 2025, các cấp ủy đã ban hành ban hành Chương trình làm việc toàn khóa, Chương trình kiểm tra giám sát toàn khóa của cấp ủy và các chương trình làm việc hàng năm của cấp ủy, Ban Thường vụ, Thường trực cấp ủy; các cấp ủy đã cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp bằng các chương trình, kế hoạch thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức sơ kết, tổng kết từng chuyên đề theo quy định. Đồng thời đã chỉ đạo chính quyền, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp.



+ *Việc xem xét, quyết định nhiệm vụ trọng tâm, các chương trình, đề án, dự án trọng điểm về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh – quốc phòng*

Sau khi ban hành các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, các cấp ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh – quốc phòng. Các nhiệm vụ trọng tâm đều được cấp ủy thảo luận, cho chủ trương thực hiện. Các chương trình, kế hoạch trọng tâm về thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và các báo cáo sơ, tổng kết chuyên đề của cấp ủy đều được tổ chức thông qua ban chấp hành.

+ *Việc định hướng hoặc quyết định những vấn đề về xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể, công tác tổ chức và cán bộ*

Căn cứ các quy định của cấp trên và tình hình thực tế của địa phương, các cấp ủy ban hành các quy định về công tác cán bộ theo quy định; kịp thời quán triệt và thực hiện các quy trình, quy định của cấp trên. Công tác xây dựng Đảng, củng cố và kiện toàn cán bộ chính quyền, đoàn thể; công tác quy hoạch, bổ sung quy hoạch; lãnh đạo, chỉ đạo bầu cử; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng... được các cấp ủy chú trọng quan tâm. Các cấp ủy tuân thủ theo quy chế làm việc đã ban hành, duy trì họp định kỳ và họp bất thường khi cần.

#### **2.4. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở**

Hàng năm, Huyện ủy giao Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy và các cơ quan có liên quan thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên đối với việc thực hiện Quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới; đồng thời chỉ đạo các cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp tăng cường kiểm tra, giám sát đảm bảo cấp ủy, tổ chức đảng thuộc phạm vi quản lý việc xây dựng, thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc.

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Ban Thường vụ Huyện ủy thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát tổ chức kiểm tra toàn diện các mặt công tác xây dựng Đảng của các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Huyện ủy, trong đó lồng ghép kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Quy chế làm việc của cấp ủy. Nhìn chung, các tổ chức đảng đều có xây dựng Quy chế làm việc, các nội dung trong Quy chế cơ bản tuân thủ các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng. Thông qua công tác kiểm tra, giám sát đã kịp thời phát hiện những tổ chức đảng xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện Quy chế làm việc chưa tốt, chưa quan tâm rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc, một số nội dung trong quy chế không đúng quy định của Đảng, Nhà nước, không phù hợp với tổ chức, bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức cơ sở đảng hoặc không



thực hiện đúng quy chế đã đề ra. Qua đó nhắc nhở, phê bình rút kinh nghiệm, giúp tổ chức đảng được kiểm tra, giám sát sửa đổi, bổ sung những vấn đề chưa phù hợp.

### **3. Đánh giá chung**

#### **3.1. Ưu điểm và nguyên nhân**

- Ưu điểm:

+ Việc xây dựng quy chế làm việc của các cấp ủy được thực hiện theo đúng quy trình, từ khâu dự thảo, tổ chức lấy ý kiến góp ý của các cá nhân và tổ chức theo quy định, nên nội dung quy chế bảo đảm dân chủ, phù hợp với đặc điểm tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương, tạo được sự đồng thuận, nhất trí cao. Quy chế làm việc của cấp ủy được quán triệt và triển khai tại cuộc họp ban chấp hành mở rộng đến bí thư các chi bộ trực thuộc. Đồng thời sao gửi đến các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Thường trực hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các chi bộ trực thuộc để thực hiện.

+ Quy chế làm việc của các cấp ủy đã thể hiện sự lãnh đạo bao quát đảm bảo vai trò lãnh đạo toàn diện của cấp ủy trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng; đã quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên; quy định chế độ làm việc, chế độ kiểm tra, giám sát, mối quan hệ công tác với cấp trên và trong hệ thống chính trị của cấp mình.

+ Các cấp ủy chấp hành, thực hiện nghiêm túc nguyên tắc, lề lối làm việc; chế độ hội họp. Thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn trong các quy định về các vấn đề kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, công tác cán bộ, công tác tài chính đảng; công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng theo quy định của Quy chế làm việc.

- Nguyên nhân:

Các cấp ủy cơ sở sau khi đại hội xây dựng, ban hành quy chế làm việc. Việc xây dựng quy chế làm việc bám theo quy định của Trung ương, của Huyện ủy và tình hình thực tế; bố cục khoa học, quy định rõ ràng, đầy đủ nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của từng tập thể, các cá nhân, mối quan hệ công tác, nguyên tắc, chế độ làm việc... triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả; trong quá trình thực hiện kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Đảng, của cấp trên, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

#### **3.2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân**



Một số ít cấp ủy, tổ chức đảng cơ sở xây dựng, ban hành quy chế làm việc còn chậm; nội dung quy chế làm việc có nơi chưa bám sát vào quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng loại hình tổ chức cơ sở đảng.

Việc xây dựng quy chế làm việc, xác định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy cấp cơ sở chưa có sự thống nhất trong toàn huyện. Vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy, ban thường vụ cấp cơ sở trong việc lãnh đạo thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ cấp mình có mặt chưa toàn diện. Mối quan hệ công tác giữa cấp ủy đảng với chính quyền, các bộ phận tham mưu, giúp việc và mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội có lúc chưa duy trì theo quy chế.

- Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế, khó khăn

Một số ít cấp ủy, tổ chức đảng cơ sở chưa quan tâm đúng mức đến việc ban hành Quy chế làm việc. Có nơi quá trình lãnh đạo, điều hành chưa bám theo quy định về thẩm quyền, dẫn đến vi phạm Quy chế làm việc. Một số ít cơ quan chưa quan tâm đúng mức, thiếu chủ động trong thực hiện Quy chế phối hợp.

### **3.3. Bài học kinh nghiệm**

+ Phải nâng cao nhận thức của đội ngũ cấp ủy, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong xây dựng và thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy. Trong quá trình xây dựng và thực hiện quy chế làm việc, phải nhận thức đúng, đầy đủ các nguyên tắc sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Phân biệt rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tập thể cấp ủy và của từng đồng chí ủy viên. Cần phải phân định rõ chức năng lãnh đạo của Đảng với quản lý điều hành của Nhà nước, phát huy vai trò làm chủ của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, từ đó mới nâng cao được năng lực, vai trò lãnh đạo của Đảng, tăng cường sự đoàn kết thống nhất nội bộ.

+ Quá trình thực hiện, các cấp ủy đảng bám sát quy chế, phân công nhiệm vụ cho từng ủy viên sẽ phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của tập thể, cá nhân; các nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách thực hiện nghiêm túc, duy trì tốt chế độ sinh hoạt cấp ủy và tổ chức đảng.

+ Trong quá trình xây dựng và triển khai thực hiện thường xuyên rà soát phát hiện những điều cần sửa đổi và bổ sung, kịp thời đưa vào Quy chế những nội dung mới phù hợp.

- Ban Thường vụ Huyện ủy thường xuyên tiến hành kiểm tra việc xây dựng và tổ chức thực hiện quy định chức năng, nhiệm vụ và quy chế của cấp ủy cơ sở để làm rõ những ưu điểm và kịp thời uốn nắn việc làm chưa đúng, những thiếu sót, tùy



tiện và những hành vi vi phạm quy chế, lợi dụng chức quyền, lợi dụng danh nghĩa tập thể để giải quyết công việc theo động cơ cá nhân, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ.

- Thực hiện quy định chức năng, nhiệm vụ và quy chế làm việc cần thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, duy trì thành nền nếp việc tổ chức cho các đoàn thể quần chúng đóng góp ý kiến vào sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, phê bình cán bộ, đảng viên.

### III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ: không

#### Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (bc),
- Các đ/c UVBTV HU,
- Các TCCSD trực thuộc,
- Lưu VP HU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Nguyễn Đình Thuận**





\*

**THỐNG KÊ**  
**CẤP ỦY CƠ SỞ NHIỆM KỲ 2020-2025**

Biểu số 1

Tiêu chí	Ủy viên Ban Chấp hành		Ủy viên Ban Thường vụ		Bí thư		Ghi chú
	12/2020	5/2023	12/2020	5/2023	12/2020	5/2023	
<b>TỔNG SỐ</b>	335	299	64	66	59	58	
Trong đó: - Dân tộc thiểu số							
- Tôn giáo		1					
- Xuất thân là công nhân							
- Bí thư đồng thời là chủ tịch HĐND					6	7	
- Bí thư đồng thời là chủ tịch UBND					4	1	
<i>Phân tích tổng số:</i>							
<b>1. Tuổi đời</b>							
- Từ 18 - 30 tuổi	3						
- Từ 31 - 35 tuổi	32	15	4		2	1	
- Từ 36 - 40 tuổi	73	50	18	14	5	1	
- Từ 41 - 45 tuổi	78	72	11	17	9	9	
- Từ 46 - 50 tuổi	55	53	15	9	12	12	
- Từ 51 - 55 tuổi	68	62	14	18	23	16	
- Trên 55 tuổi	26	47	2	8	8	19	
<i>Tuổi bình quân</i>							
<b>2. Trình độ học vấn</b>							
- Tiểu học							
- Trung học cơ sở							
- Trung học phổ thông	335	299	64	66	59	58	
<b>3. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ</b>							
- Công nhân kỹ thuật, nhân viên nghiệp vụ, sơ cấp							
- Trung cấp	23	14	1				
- Cao đẳng	3	7					
- Đại học	281	247	60	60	52	43	
- Thạc sỹ (tương đương)	26	29	3	6	6	14	
- Tiến sỹ (tương đương)	2	2			1	1	
<b>4. Trình độ lý luận chính trị</b>							

- Sơ cấp	18	14			2	3	
- Trung cấp	285	252	58	55	36	22	
- Cao cấp, cử nhân	32	33	6	11	21	33	

Người lập biểu



**Trần Kim Lệ Thủy**

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Nguyễn Đình Thuận**



**THÔNG KÊ**  
**TÌNH HÌNH VIỆC HƯỚNG DẪN, BAN HÀNH**  
**QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA CẤP ỦY CƠ SỞ**

Biểu số 2

STT	Cấp ban hành	Số lượng				Sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
		Hướng dẫn	Công văn	Quy chế	Văn bản khác		
<b>1</b>	<b>CẤP ỦY CẤP HUYỆN</b>						
1.1	Ban Tổ chức Huyện ủy		1				về ban hành mẫu quy chế làm việc
<b>2</b>	<b>CẤP ỦY CẤP CƠ SỞ</b>						
2.1	BCH Đảng bộ			18		39	
2.2	BTV Đảng ủy						
2.3	Chi bộ cơ sở			21			
2.4	Chi ủy cơ sở			22			

Người lập biểu

T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ

Trần Kim Lệ Thủy



Nguyễn Đình Thuận